

Phoenix Sau

TUÂN BÁO



■ XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM ■

TÒA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ Số 4, Đường Carnot — HANOI

Giáy nolis: số 885

Giá bán: 0810

VĂN-HỌC-TÙNG THƯ (I)

VĂN-DÂN-BẢO GIÁM I

Op.95

VĂN-DÂN-BẢO GIÁM III (Sắp in xong)

Là bộ sáu tập quý số 1-tập đây - ngày 10.099 bài
tác của các nhà-nhó đại Định, Lê, Lý, Trần,
Lê, Nguyễn.

Ký tài-bản lần thứ ba, bao-q uán tim kiến được
ngót 10 lít : ánh châm-dung và bút-tích các cu.

Có hai bút ánh-dặc-bié特 trong bộ Vă-Dân-Bảo-Giám
là bút ánh-đèo Phan-Thanh-Giản chụp với 12 vị Sứ
tuần tại Paris và bút ánh-đèo Trương-Vĩnh-Ký
cùng cuộp 18 vị Thế, iới đại văn-bảo, ông Trương-
Vĩnh-Ký dâng thứ 17, về triều-sử các cu nói thi bản-
quản của tánh tim đến con cháu các cu rất cẩn-
tuận. Kép vi, chứng tôi tim ở Gia-Phả, cho nên biên
chép rất-tinh-vỵ.

QUỐC-HỌC TÙNG-SAN đệ tử tập

PHÓ-GHIỀU-THIỀN-SƯ Thi văn Tập

Giết-đi văn-chương thi phú cu Chiêu-Lý tức
tả Phạm Phượng có in nguyên bản

SƠ-KÍNH TÀN-TRANG Giá ban 0\$30

NAM-KÝ THU'-QUAN

17, Boulevard Francis-Garnier, Hanoi

(D Cuối tháng Juin 1932

Các nhà thương-lia và binh-dân ở Xã Hội
ta đã điều-công nhận rằng :

Sở Xe Đám-ha của M. Louis CHỨC

là một sở già các nhà tang-gia trong lúc bối rối
cố-thanh-cay được :

Vì Sở ấy mở-trước nhất ở nước-Nam là
Chú-nhân là người cần-mẫu, lỗi-lạc, thật-thà, ra
công-quản-đốc, đòn, xe-ugn, và xe-ô-tô sở ấy sắm-kết.

Nên công-việc rất-chủ-đạo, nhanh-chóng và đúng giờ không
hè-de ai-phai nán-bao giờ cả.

Sở ấy ở phố Hàng-Cái số 22 - Giây-nồi 871

ÉCOLE THÀNG-LONG

N° 2 ET 9, RUE DE TAKOU
HANOI Téléphone N° 885

COURS DE VACANCES

Ouverture : Le 27 Juin 1932

1. Préparation rapide au Baccalauréat

2. Préparation au B. E. P. S. F. L.

3. Cours de perfectionnement en Français et Mathématiques pour les élèves sortant de la 3^e Année de
l'Enseignement P. S.

4. Cours de Français et Mathématiques en vue de l'Admission aux établissements d'Enseignement Primaire
Supérieur et Secondaire Ecole Normale (Lycee du Protectorat, Lycee Albert Sarraut)

5. Divers cours de l'Enseignement primaire. Cours-Enfantin, Préparatoire, Élémentaire, Moyens et Supérieure
Avec le Concours effectif de :

M. M. NGUYỄN-BA-CUONG	Licencié es-lettres d'enseignement
NGUYỄN-DINH-NHIỆP	Licencié es - sciences Physiques
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM	Licencié es - sciences Physiques
DANG-PHUC-THONG	Licencié es - sciences Physiques

et un groupe de professeurs compétents

SÁCH DẠY THÔI-MIÊN

Gồm có các khoa THẦN-HỌC, THÔI-MIÊN-HỌC,
NHÂN-DIỆN-HỌC, ÁM-THỊ-HỌC, XUẤT-HỒN-HỌC,
GIÁNG-THẦN-HỌC, THẦN-GIAO, CÁCH-CẨM-HỌC, TRỊ-BÌNH-HỌC, v.v. Mục đích là để
PHÁ-TAN NỀN MÈ-TIN-DỊ-ĐOAN của nước
nhà mưu-tầm cái-thuật SỐNG MÃI KHÔNG
CHẾT Ma-quỷ, hùa-mã, Phù-thủy, Đồng-hồng
Đồng-thiếp là gì ? CHỮA-BỆNH KHÔNG-PHẢI
THUỐC là gì ? - Tại sao lại chữa-bệnh và sai
khiến được người ở nơi xa-mình ? BÈN-TÀY
BÃ CÓ NGƯỜI-HỌC MÀ BÃY-LÈN ĐƯỢC
Thật là một môn-học có giá-trị Ai học-cũng
được. Một bộ 4 cuộn. Giá 1p50 (ở xa-thêm
cuộc op23. gửi linh-nóá giao ngón phải
gửi trước op30 bằng tem-gián-thợ).

Mua buôn, mua-lẻ-thơ và mandat để cho nhà
xuất-bản như sau này :

NHẬT-NAM THƯ QUÁN DƯỢC-PHÒNG

(26, Hang Bông-Đệm - Hà-nội)

Mời in song-Poép-tuyên-công-bí-truyền-kèm
với các-vị-ăn-kiêng-ky và Catalogue 1932.

Giá op10

LẠC - DƯƠNG

N° 85, RUE DE LA SOIE - HANOI

Tailleur et Soierie
Coupeur expérimenté
Tissus de bonne qualité
Prix fixe et Modéré

MỘT CÂU HỎI

Thường thấy có nhà ngôn-luận gợi đến vấn đề phụ-nữ bằng một câu hỏi phiếm: « Có nên cho con gái Annam học không? »

Phiếm, vì ở thế kỷ thứ hai mươi này, còn ai không hiểu rằng bắt luận nam hay nữ đều phải có học. Có học mới không ngu dốt, không nhảm mắng nói mồ, nhất là có học mới hết tính kiêu hàn, tự cho mình là thánh là thần, vì con người càng học, càng thấy mình chưa biết gì.

Tục ngữ Tàu có câu: « Dương nam bất giáo bất như dương lữ, dương nữ bất giáo bất như dương chư ». Mà thực thê, con gái không giày thì chỉ bướng bỉnh, cương ngạnh, tự đắc như lừa mà thôi, chư nuôi con gái mà không giày thì có lẽ chẳng khác gì nuôi lợn ăn cho béo để chờ ngày đem bán cho người.

Con gái cũng như con gai đã là một phần dân nước, thì có chí sự giáo dục lại riêng hẹp với họ? Ở các nước văn minh, không những con gái con gai, đều phải cương bách đến trường học tập, mà các nhà giáo dục lại còn lưu tâm đến sự giày dỗ con gái hơn là sự giày dỗ con gai, vì vẫn đề giáo dục phụ-nữ vẫn là một vấn đề khó khăn. Đừng nói gì bên Au-Mỹ, ngay ở nước Nhật-Bản trong số nghìn người con gái, có tới 993 người có học. Có học mới có tiền. Tiền đõm một nước là trông mong ở bọn thiếu-niên, mà nếu để một nứa vô học thì còn hỏng mờ mịt, mờ mắt với ai?

Vậy câu hỏi: « có nên cho con gái học không » thực là một câu hỏi phiếm, và chỉ là một câu hỏi « sáo ». Sáo, vì người trước nói, người sau cứ nói theo, mà chẳng ai nghĩ rằng không có nghĩa chi hết.

Nếu ta muốn câu hỏi ấy có nghĩa thi ta phải đặt lùi lại hai ba mươi năm, khi khoa cử còn là cách tiến thân cho bọn tu-my. Ngày xưa ta học để ra làm quan, để chiếm một địa vị quan trọng trong xã-hội. Con gái đã không được mơ mang đến những địa vị ấy, thi còn

học mà làm gì? Trừ ra các nhà thê-phيت thừa sang thừa giàu, cho con gái học lập văn chương để ngâm詠 trong giờ nhàn hạ thì không kè Chữ trong đám binh dân ai dại gì mà theo đuổi một việc đã tồn tại không có mục đích thiết thực, không có hy-vọng trở nên giàu sang. Học cho rằng rña con người? Học để biết phân biệt lẽ phải, lẽ trái? Thi những thuyết lý-đức tam tòng, những nử-hạnh, nử-công các bà mẹ đều như đã thuộc lòng cả. Các bà tự giây lấy con, cần gì phải cho con biết chữ mới học được những điều ấy. Vả không những các cụ cho là con gái học không dùng để làm gì, mà triều-dinh lại như cũng cấm đoán không cho con gái học nghĩa là không cho dù các kỳ thi mở ra chỉ để kén chọn quan lại mà thôi. Vì thế ngày xưa có lầm cô con gái muôn thử tài với con gai, phải cải nam-trang để ứng thi. Mà nếu sự giấu diếm ấy nhà vua bắt được thi khép vào tử-hình ngay.

Ngày nay thi không thê. Ngày nay trách nhiệm đàn bà đối với gia đình, xã hội một ngày một thêm nặng, thêm khó. Người chồng bạn công kia việc nõ, mà bạn horizon ngày xưa nhiều, (vì nay có cạnh tranh kịch liệt mới móng được sinh tồn), thi sự giày dỗ con gái, người vợ phải cảng đáng. Nếu người vợ vô học thi giày sao được con? Vẫn biết có thê cho con đến nhà trường học tập, song cũng như uốn cây lật lúc còn non, sự giày dỗ can hệ nhất ở ngày xưa con còn thơ ấu. Sau này đối với xã-hội, sự giáo-dục lúc ban đầu rất có ảnh hưởng đến tính nết và cách cư xử của con

Ngày nay ai cũng hiểu là phải nâng cao địa vị của đàn bà ở trong gia đình và ở ngoài xã-hội, phải gây cho họ một nền luân lý cao hơn, rộng hơn cái phạm vi lý-đức, tam tòng

Quang cảnh một tiệm hút thuốc phiện ở Hanoi

Một gian nhà tay hai tùng trong ngõ Sầm-Công đường vào đi ngoặt ngéo. Vì không phải là con nhà nghiên hút hay một người có tính tò mò cỗ tần vào xem cho biết mà là một người bất thình lình đi bắt chồng, bắt con mồi có tiếng là nghiên, hổ dã biết đâu vào đâu.

Từng dưới có bốn bộ ghế ngựa cạnh sập, nước sơn dầu lâu ngày đã phai, hầu như người ta lăn lộn đã nhiều lắm thi phải. Gần chỗ cái tủ «buffet» trong đè những thuốc, những sái, dầu đèn, tiệm mộc dù cả, kê một bộ ghế ngựa, trên trải chiếc chiếu hoa cạp điều có cái bàn đàm thực lịch sự, thực sạch sẽ. Hai bên trái đài đèn vóc hồng điều còn mồi tinh, lại có đài gối da đè gối đầu. Ngọn đèn dầu lạc trong cái chụp pha lê thắp sáng chung xuôi đèm xuôi ngày, cái hộp đài mồi non non ngòn chấn cái lúc nào thuốc cũng sắp si đầy.

Một chàng thiếu niên, tóc chải tron mượt, mắt đeo kính trắng

gọng vàng, cò cồn cà vạt, bit tất trắng, giày đen, ra vẻ con nhà lăm. Coi cái mă con người, thì bình như cũng có học văn và cái cách cử chỉ cũng lịch sự, cũng dễ thương. Tiệm song điều thuốc, chàng lên giọng chửng chạc mà cung kính mời ông chủ đến hút thuốc. Ông chủ là ông chủ tiệm, đầu đã hoa râm, mắt đeo kính trắng, mặc quần áo tây chau di đôi giầy «vernis», bóng lòn, sức lực cao lớn đầy đà mà dáng bộ hoạt bắc, linh lợi lăm. Lúc thi ông đứng nói truyện với bọn khách này một hai câu, lúc lại sang nói g López với bọn kia một vài câu : truyện làm ăn buôn bán, truyện công việc trong các sở tư, sở công, truyện văn chương đăng trên các báo chí. Đôi đáp với bọn khách nào ông ta nói cũng đặc lợi và lúc nào cũng được làm ra phết ông chủ lăm,

Chỗc chỗc, ông ta lại gọi thằng bé ở con đền gần, lúc ông ta nói nhỏ, lúc ông ta nói to,

sắc mặt ông ta lúc vui, lúc buồn, khi cười khi nói, hình dáng biến lanh như điện, người ngoài không hiểu đầu đuôi ông ấy dán bảo thằng bé con những cái gì. Dứa con gái độ chừng ba tuổi, tóc hói kiều ma-ni, hai má bánh đúc trắng hồng, cò deo chiếc vòng vàng, mình mặc áo satan hoa thêu, phủ ngoài cái quần lụa lục soạn trắng-nõn, đi đôi giầy mang cá cao gót, đương tung tăng chạy chơi với con búp-bê to tướng mới mua. Ông chủ bồng lấy con bé lên ngồi trên cái đệm vóc, ghé đầu xuống chiếc gối da, hút một hơi thực giài. Điều thuốc chôn-quýt đương còn vo vo trong cái nhĩ chưa rút tiếng, chàng thiếu niên sáng ý vội kéo ngay lấy cái giỏ mây đựng ấm nước trà mạn sen đè gần trên đầu nǎm. Lúc gặp lại mặc chỗ con bé ngồi, chàng luồng cuống rót chẳng nên thân, đánh đồ ngay chén nước nóng vào đầu con bé. Nóng có lẽ cũng chẳng mấy song đánh ướt quần lụa của nó mới là ngày.

của các cụ ta ngày xưa, nghĩa là phải giây cho họ biêt bồn phận và trách nhiệm của họ.

Cái tinh nhau nhược của họ, nếu họ nhu nhược, không thể là một cơ đà ta lợi dụng đời họ mà ích riêng cho đời ta. Họ còn nhu nhược, họ càng nhu-nhược, ta càng phải luyện cho họ trở nên cường tráng, cường tráng thàn thè cường tráng tri-thức, nhất là cường tráng cái đời luân-lý. Mù sự đó là nhờ ở học. Có học mới biêt xét đoán, mà hấp thụ lấy một lý tưởng toàn mỹ. Sự đó, nếu họ không học mà cũng muốn được có thi thực là rất nguy hiểm, nguy hiểm bởi họ không biêt xét đoán. Vì nếu họ không có những ý tưởng phổ thông (mà chỉ

học mới có), thi trí thức họ chỉ có thè thâu thái được những cái cũ hủ bại của người trước lưu lại và những cái mới lỏ-lăng của người nay truyền bá. Có học mới biết lựa chọn cái hay, ruồng bỏ cái giở, có học mới biêt so-sánh.

Vậy thi câu hỏi « có nên cho con gái học không ? » ta nên đổi lại là « cách giây con gái ngày nay phải thế nào ? » Câu hỏi ấy, bản chí mong các bạn Phong-Hoa trả lời.

TRẦN KHÁNH GIÚP



Con bé tru tréo khóc oà lên, ông chủ vội vàng ngồi nhồm giây, nước nóng mắt hâm, điều thuốc mắt toi. Ông ta bế con bé đi ra chỗ cái bàn, để khách ngồi chơi. Con bé cứ bù-lu, bù-loa khóc, lèn cơn hòn ghê-gớm, cầm con búp-bé đậm đậm mãi vào đầu cha và chửi cha, chửi mẹ thằng làm ướt cái quần đẹp của nó. Trong tiệm đương lúc đông khách mỗi người giỗ con bé mỗi câu, tiếng ồn ào tựa như trong đám sóc-đĩa đương bị thằng bợm vào mờ sô mắt tiếng bạc. Trên gác nghe dưới nhà có tiếng động, năm người đàn bà đồ xuồng. Người đi sau rốt, lùn mà béo, mặt rõ, mặc quần lụa trắng, ngoài mặc cái áo «bu-lơ-vơ», búi tóc lộn, dáng mặt hầm-hầm, chẳng nói chẳng rằng, giăng sấp ngay lấy con bé ấm tuốt lên lầu. Trong bọn có một cô hay mơ, tuổi còn non, da trắng, tóc giài, đường ngón rẽ lệch, áo nhung thêu, quần lĩnh tía, chân đi đôi giày cao gót thêu hột thủy soạn lóng-lánh. Mắt sáng, miệng cười tươi, môi son, má lúm đồng tiền, liếc tròng qua những người nằm bút, vừa đi, vừa đong-định nói:

« Khéo khỉ, thế mà làm cho người ta sợ hết hồn đi ! Hôm nay, mình ra cửa gặp gái, bài đen mãi mới ù được ván xuồng đã sinh truyện lôi thôi ». Cô ta vừa nói, vừa bước chân lên cầu thang. Ba người kia mỗi người nói mỗi câu, đương lúc ồn ào tôi không nghe rõ một câu nào cả, mà giáng bộ me-lây có, thím tài có bà phán cũng có.

Tôi quay lại nhìn ông chủ, thì ông ta đã nắm giải trên chiếc nệm vóc từ lúc nào. Lúc ấy ngoài cửa bước vào một người. Nhìn kỹ thì ra cách đây độ 15. năm tức là một quan hậu-bồ, nhưng bây giờ có lẽ là một nhà văn sĩ một báo quán nào. Chân đi đôi giày ban, đầu đội chiếc

khăn nhiều tay bóng nhoáng, quần là nếp ống sờ, trong mặc áo kép sa lanh. Ngoài quàng bao-dờ suy hung hung đỏ, màu da lòn lòn, cặp môi thăm thăm, chàng abé nhàng bước qua chỗ bộ ghế ngồi chơi, lên ngồi tốt trên cái nệm chỗ ông chủ nằm ruồi đọc. Ông chủ thấy chàng đến, ngồi nhồm lên, dơ tay ra bắt, nhà văn-sĩ hỏi :

— Có truyện gì mà ông buồn lắm thế ?

— Không, có truyện quái gì đâu. Mấy đêm nay thức mãi chẳng ngủ, mệt nhoài cả người, vừa rồi bảo tiêm mấy điều thuốc hút lấy sức, mà lại tức cả mình.

— Thế bây giờ ông có dùng con xin giúp ?

— Ủ, thì làm di cho vui.

— Văn-sĩ nằm xuống, nhặt lấy cái tiêm nhúng vào hộp thuốc, ông chủ hỏi :

— Mấy hôm nay, bác ở đâu không thấy ?

— Thưa ông, tự hôm ấy con vẫn lu-bù mãi ở đường cầu-gỗ đấy.

— Thế nào ở đây ấy có khai không ?

— Bầm, khai quá, đương ấy bây giờ cũng như ở đây.

— Ủ, tôi đã bảo mà... nếu không theo cách tôi đây, chắc chết ngấm tự tháng mấy năm ngoái. Bây giờ phát tài à ? Phát tài, hèn gì mất mặt.

— Bầm vang, ông giày rất phải.

Câu truyện hai người nói đến đây điều thuốc tiêm lại vừa xong chủ nhân để điều thuốc si-gà xuồng khay đèn, tay đỡ lấy cái giọc hút ngay một mạch. Rút điều thuốc, người kia đã rót sẵn ra một chén nước nóng cho ông hâm. Hâm đoạn, câu truyện lại bắt đầu, ông chủ hỏi :

À, thế nào, lâu nay bác có đến ngồi gạch đá không ?

— Thưa có, chủ nhật trước con cũng có đến với vài người anh em bạn. Nghe chừng đang ấy bây giờ cũng dễ chịu. Con ngồi chơi độ vài giờ, và số những tay mới, song, chừng là cảnh soàng cả dây thôi.

— Xoàng mà đông chả khá à ?

— Bầm tiền chi phí của họ cũng to lắm.

— Phải nghè này, mà không chịu phi nhiêu thì làm gì cho có khách. Bác thử xem nhà tôi dày mỗi tháng tiêu hết bao nhiêu ? Phi 500p00 là không đủ : Tôi nghĩ nát cả óc và chạy nhoài cả người Khô lầm bắc ạ. Minh ở nhà lại không ai chạy ngoài cho. Phúc bầy mươi đời là gặp được ông này - nói đến đây, chủ nhân trở vào người ngồi trước cái tủ buffet đương cần thuốc đưa cho thằng nhỏ - chửi không thì chết. Nhưng một mình ông ấy cũng chưa đủ. Một mình vừa dong thuốc vừa nhận tiền, lại vừa biện sò những khách chơi tháng, thức luôn cả ngày, cả đêm, sức là sắt rồi cũng đến quy. Nay bác không biết chứ ông ấy linh lợi mà cần thận đáo để, giao bạc muôn cho ông ta cũng không suy chuyen một hào một xu. Thế mà có một người mặt lòn lòn, nói năng như thánh, như thần thi chẳng được việc chó gì, mời bảo tiêm thử có vài điều hút mà cũng chẳng được.

— Nghe lời ông chủ nhec, tôi mới sực nhớ đến chàng thiếu niên năm tiêm thuốc lúc nãy, thì chàng ta đã nồi đến nằm vào một số ở hai bộ ngựa kề liền nhau, ngón ngang chín mươi người đương hút.

(Còn nữa)

HOẠN THƯ

Cái tên Hoạn-Thư không phải là tên là cho người mình. Bàn bà cho chí đàn ông ai cũng biết Hoạn-Thư là một gái hay ghen mà ghen đến cực điểm. Bên nữ giới đọc đến tên Hoạn Thư hình như có ý yêu vị. Chả thể nhiều khi đại tu nhận mình là Hoạn-Thư. Còn bên nam giới đọc đến tên Hoạn-Thư hình như tức tối vì ghen đàn ghen có la dời nhà ghen. Bên khinh bê trọng bê nào cũng có lòng vị kỷ cả song lòng vị kỷ ấy cũng không phải là quá đáng. Bàn bà đã lấy chồng ai chả muốn dỗ lấy chồng làm của riêng của mình nên ai cũng có tinh ghen. Đàn ông đã có vợ bôn phập tuy làm không được bờm-som lợi là với người khác nữa. nhưng đã ai dỗ chọn được bồn phán về phương diện ấy? Thế cho nên thấy đàn bà ghen vẫn có ý ghét. Vì cái tinh ghét, cái lòng ích kỷ nó khiến cho nghe thấy hai chữ « Hoạn-Thư » phải sinh ra căm tức.

Thôi si yêu Hoạn-Thư ai ghét Hoạn-Thư cũng mặc ai Nay hẵng chỉ xét xem chị Hoạn Thư là người hế nào trong quyền « Đoan trừng tân-thành » của cụ Nguyễn Du mà người đời phả bàn tri đến

Chị là con nhà thế phiệt giòng giỗi trâm anh:

« Vốn giòng họ Hoạn danh gia,
« Con quan Lai-Bộ tên là Hoạn-Thư »

Chị là người sắc sảo khôn ngoan, sù sự đâu ra đấy:

« Ở ăn thì nét cũng hay,
« Nói điều giảng buộc thì tay cũng già »

Chị chẳng phải là người hiếu sự, việc gì bỏ qua được thì bỏ:

« Vì bằng thủ thực cùng ta
« Cũng đồng kè dưới mới là người trên »

Chị cũng gìn giữ nếp nhà là nhà đại gia danh giá:

« Đại chi chẳng dữ lấy nền,
« Tốt chi mà rước tiếng ghen vào mình »

Cái sơ tâm của chị thực cũng không muốn tàn nhẫn gì với cô Kiều. Thế mà sau chị phải ra tay chẳng qua vụng về chỉ tại anh Thúc-Sinh:

« Tình rắng cách mặt khuất lời,
« Giấu ta ta cũng liệu bài giấu cho »

Xem như thế thì biết làm khổ cô Kiều là Thúc Lang chứ không phải là Hoạn Thư. Chẳng qua chỉ tại ai ngu xuẩn ngõ rằng giấu nỗi vợ nêu cô tiều tinh đáng thương kia mới phải đắng cay như cña Chứ nếu anh chàng râu quắp biết mình ngu rõ, biết mợ nó già tay hơn mà danh chịu cái nước kém trước thủ thực sau van lợn thì biết đâu cái số long đong của cô Kiều chẳng đến đây là hết? Vả xét cho kỹ thì Hoạn-Thư hành hạ Kiều thật chẳng phải ghen chi « đi hai nó » mà chỉ là chơi khăm « đức anh chàng » cho bô ghét đấy thôi:

« Làm cho trông thấy nhẫn tiền,
« Cho người thăm ván bán thuyền biết tay »

Đấy người thăm ván bán thuyền chẳng phải là chàng Thúc là gì?

Chị Hoạn-Thư là người kin đáo già bây giờ chị còn sống ai là bạn thân mà thô lộ nỗi niềm tâm sự thì chẳng còn lo gì lộ truyện nữa:

« Nỗi lòng kin chẳng ai hay,
« Ngoài tai đè mặc gió bay mãi ngoài »

Chị có tài quyền biến, biết lấy thực làm hư, hư làm thực dẫu quỷ thần cũng khó lường được buồng chi người nên những kẻ hay lái ninh, học truyền người, mới bị một phen đè nhục mà nỗi

BIA PHONG HÓA

tâm sự của chị mới chẳng ai dò xét được:

« Vội vàng xuống lệnh ra uy,
« Dứa thì và miệng đứa thi bẽ rắng »

« Trong ngoài kin mít như bưng
« Nào ai còn dám nói năng một lời »

Chị là người tài lòi lấy lời buông thả bâv « đức anh chàng » vào tròng dễ như trở bàn tay:

« Khen cho những miệng đồng dài,

« Bướm ong lại đặt những nhời nọ kia »

« Thiếp dù vụng chẳng hay suy,
« Đã dơ bụng nghĩ lai bia miệng cười »

Chị là người lầm trí nhiều mưu:

« Mưu cao vốn đã rắp ranh những ngày »

Chị là người biế yêu tài biết trọng tài.

« Tiêu-Thư xem cũng thương tài,

« Khuôn uy dường cũng bót vài bốn phân »

Chị là người thâm. Thấy chàng Thúc về sự cử chỉ thứ nhất của chị là gọi cô Kiều ra chào lạy;

« Nhà hương cao cuồn bức là,
« Buồng trong truyền gọi nàng ra lây mừng »

Chị biết cách làm cho người ta đau đớn è chè;

« Bắt khoan bắt nhật từng nhời
« Bắt quý tàn mặt bắt mồi tận tay »

« Sinh càng như dại như ngày,
« Giọt dài giọt ngắn chén đầy chén voi »

Chị Hoạn-Thư tuy sâu cay độc địa, song chẳng phải là người tàn tật lương tâm. Thấy chàng Thúc đã như tê như tái như dại như ngày, thấy cô Kiều kè kè nỗi niềm cay đắng chị cũng biết đoái thương.

« Diện tiền trình với Tiều Thư,
« Thoát xem đường cũng ngắn
ngó chút tình.

« Liền tay chao lại Thúc Sinh,
Rắng tài nên trọng mà tình nên
thương »

Mà chị doái thương thật chứ
không phải chị thương miệng
thương mới :

« Sẵn Quan-Âm các vườn ta,
« Có cây trăm thước có hoa bốn
mùa.

« Có cõi thụ có san hô,
« Cho nàng ra đó dỗ chùa chép
kinh »

Chị cho cô Kiều đi tu. Thế là
chị đã phi nguyên rồi chứ ? Chưa.
Chị là người tài trí há chị lại
không biết rằng cô Kiều còn ở
cạnh nách chị một ngày chị còn
một ngày phải lo « đức anh chàng »
« thậm thụt » nên chị phải tìm
cách « tống khứ » hắn cô Kiều đi
mới được. Chị đặt cạm :

« Những là ngậm thở ngùi than,
« Tiều Thư phải buỗi vấn an về
nhà »

Chị thấy anh chàng Thúc đã
mắc cạm, chị đến bắt quả tang
nhưng chị muốn mua lây chút
nghĩa cuối cùng nên chị cũng ngo
đi. Vả cứ để im họ cũng phải tự
sử, việc gì phải làm ra cho thêm
tiếng ác :

« Tiều Thư cười nói ngọt ngào,
« Hỏi rằng chàng ở chốn nào lại
choi ? »

Chị đã bắt được quả tang, cô
Kiều tất là phải đi, song chị vẫn
cần thận sai Hoa-Tỳ nói lại :

« Hoa rằng bà đứng đã lâu,
« Dón chân đứng núp độ đâu
nửa giờ »

Chị đã sắp đặt từ trước, chị đã
dè sẵn tiễn ăn đường cho cô Kiều.

« Phạt tiền sẵn có mọi đồ kim
ngân »

Chị biện bạch thật hơn người
khiến cho kẻ thù của chị cũng
phải khoan dung cho chị :

« Rắng tôi chút phận đàn bà,

Nhà Nghề và Tài Tử

TRONG « LÀNG » NGÓN LUẬN

Hai tiếng « nhà nghề » (professionnel) và « tài-tử » (amateur) đã baô phen làm sôi nổi dư luận
anh em minh.

Mười năm về trước, khi mấy
trang công-tử đẹp trai ra cái lương
nghề diễn kịch, ta tặng họ cái tên
« tài-tử ». Hồi đó tài tử khinh
miệt nhà nghề, không hề thèm
chen vai, tâich cảnh cùng bọn họ
trong một tần kịch. Nhưng sau
thấy cách diễn kịch của mình còn
khuyết điểm, cũng phải miễn
cưỡng kén dần dần bọn họ vào
đóng giúp dăm ba vai, nhất là các
vai đào. Song nhờ đến mà vẫn
khinh.

Trên sân khấu nhà hát, tài tử
vẫn tự trọng và có lẽ vẫn đáng
trọng hơn nhà nghề.

Lại vài năm nay, khi Chim.
Giao ra Bắc dự Coupe tennis Pas-

« Ghen tuông thì cũng người ta
thường tình.

« Nghĩ cho khi gác viết kinh,
« Khi ra khỏi cửa rút tinh chẳng
theo.

« Lòng riêng riêng những kính
yêu,

« Chồng chung chưa dễ ai chiều
được ai. »

Chị Hoạn-Thư thật là người dù
cả thông, minh, nhân, trí, hùng
lực. Chị chỉ phải một lối ghen,
song chẳng qua là vì tình thế bắt
buộc, là vì chàng Thúc mà ra.
Cứ xem chị dor cáo đánh sẽ thi
đủ biết. Vả chị tuy hành hạ « gi
hai nó » cho bõ ghét « đức anh
chàng » song chị vẫn nghĩ đến
cách cho « gi hai nó » thoát thân.
Ghen như chị thế mới là ghen,
thế mới đáng ghen, tôi xin kính

quier, dư luận lại xôn xao về hai
chữ nhà nghề và tài tử. Bọn tài
tử Bắc Hà bị đại bại, bèn xướng
ca cải thuyết « tài tử không thèm
đọ vợt với nhà nghề » mà đặt
miệt hòn anh Chim ta vào bảng
đó. Cái thuyết của họ nghe như
cũng không phải là vô lý. Thị
bên Âu-Mỹ kia có Lenglen khi còn
là bạn bè tài tử, các báo thi
nhau tán tụng không hết nhời.
Thế mà tự khi vác vợt theo cảnh
nhà nghề, thì cái chức quán quân
hoàn cầu của cô như bị chôn dập
chẳng ai còn nhắc tới. Đến Tilden
năm kia còn là địch thủ của La-
coste. Cochet mà năm nay sang
nhà nghề rồi, các nhà tài tử còn
ai thèm đọ vợt với ? Trên sân
quần vợt bên tài tử khinh miệt
bên nhà nghề !

Nay trong « làng ngôn luận » ta,
lại mới nảy ra một sự phân biệt

phục chị và ước ao rằng ai có đủ
tài trí, độ lượng, nhân đức,
nghĩa khí như chị thì hằng nên
ghen. Còn các bạn râu mày ai
được vợ biết ghen như chị cũng
nên mở tiệc mà ăn mừng chứ
dừng phàn nàn gì mới là phải.

Chị Hoạn-Thư thật rất đáng
cho người đời kính phục.

« Ấy mới gan ấy mới tài »

« Gan này tài ấy vận hòa bai,

« Ghen tuông nhưng vẫn lòng
chung hậu,

« Khăn yếm xưa nay dẽ mây
người ? »

KÝ HOÀ



nà nghè với tài tử. (chả biết gọi thế có được không nhỉ?) Đây thì trái ngược hẳn, bọn nhà nghè khinh miệt bọn tài tử. Họ khinh vì những lẽ sau này :

1. - Bọn tài tử không qua nghè, cái nghè lành của họ. Chỉ học cho nhiều, đem những ý tưởng nhà trường, những thuyết trong sách ra mà bắn phiếm thì địch sao được với lối văn nhà nghè, tuy lối đó có khi chỉ là lối văn kéo cho dài giòng che cho kín giấy, rỗng tuếch như chiếc vỏ thùng, lờ mờ như đám sương mù buổi sáng, song vẫn nhà nghè phải thế.

2. - Bọn tài tử nhiều người chỉ rõ rõ trong « bốn bức tường » chứ bọn nhà nghè đã bao phen vượt biển xuất dương, tuy trong bọn ấy có kẻ tiếng Pháp chưa sôi, nhưng không can chi, đi dè khảo cứu, học tập đâu mà cần biết nói tiếng Pháp, đi xa là được rồi; khi về « tha hồ mà nói khoác » mà khinh miệt anh em là bọn « miệng còn hơi sưa », (Giọng tuồng nhỉ!).

3. - Bọn nhà nghè họ « sống chết ở nghè » mất nghè ấy thì họ chết đói, chứ bọn tài tử kia, như bọn họ nói, là « thày quyền » là « ông đốc, ông giáo » thì đã có nghè mang bàng súng, gõ đầu trẻ sao cũng nỡ chen vào « làng » họ để định cư ở cơm của họ. Họ giữ nghè vững bằng các viên đại tướng giữ thành trì, nghiêm hơn các ông

kỳ mục giữ làng, không cho người đến ngụ cư.

Ấy là mới kè qua ba điều khiến bọn nhà nghè họ khinh miệt bọn tài tử. Có lẽ còn nhiều duyên cớ khác nữa !

Song xét ra ở xứ Bắc ta đã được mấy tay thực là nhà nghè.

Ông Phạm Quỳnh là một nhà triết học chỉ chuyên về khoa khảo cứu. Tập Nam Phong của ông chỉ là một pho sách, chưa chắc đã là báo. Một đời khi ông bàn về vấn đề kia khác cũng chỉ cho qua thời gian nhàn hạ đó thôi, chứ ông chưa thực là nhà nghè.

Ông Nguyễn Khắc Hiếu là một nhà thi sĩ. Tập An Nam Tập Chí chỉ là một cơ quan để ông phổ biến các thi ca của ông đó thôi chứ ông chưa thực là nhà nghè.

Ông Phạm-Chân-Hưng là một nhà thương mại, kỹ nghệ. Báo Nông công thương chỉ là một cơ quan, ông dùng để quảng cáo cho đồ hàng đó thôi, chứ ông thực cũng chưa phải là nhà nghè.

Ông Mai-Du-Lan là một nhà diễn chủ. Chỉ vì thừa tiền thừa đất nên ông cũng chơi qua nghè bão cho tiêu khiển đó thôi chứ ông há phải là nhà nghè.

Cho đến ông Nguyễn Văn-Vĩnh chỉ cũng là một người thức thời đã từng trải việc đời. Nhưng tuy học lực uyên thâm, nghị luận xác đáng mà tự khi ra làm báo, cũng chỉ lẩn mò dần dần chứ có thực

sành nghề báo đâu ? Vả chính ông cũng nhận mình là một người thích nghè báo chứ chưa phải là người viết báo.

Thực là nhà nghè, có lẽ chỉ có ông Hoàng Tích Chu, vì ông Chu đã « cuc cung tận tụy » với nghè mình. Khi bỏ Khai Hóa, tuy tiếng tay nói một câu không nói, cũng vượt biển sang tận Pháp học cho thực sôi nghè mới nghe. Mình cũng chả biết ông Chu học ra làm sao, học bằng cách gì, và ai là thầy ông, song cứ nghe ông khoe nay nói truyện với nhà viết báo này, mai bàn bạc với nhà viết báo kia cũng đủ rùng minh.

Về nước nhà, không có vốn, ông Chu còn phải nhún mình làm công cho ông Bùi-Xuân-Học ít lâu. Sau kiếm được món tiền vài nghìn, ông liền « đứng phắt dậy » mở riêng một tòa báo để phản đối với đời. Phản đối ! Phản đối mãi ! nghĩa là ông công kích lia lịa, công kích văng-mạng để bình nghè nhà.

Đầu tiên ông công kích ông Quỳnh là ông thày thứ nhất của ông: si nhục ! hầy ! khống hè ! nhà nghè phải thế !

Nay ông lại công kích ông Học là người chủ cũ của ông. Nói công kích là nói thanh đáy ! chửi chủ ? không can chi, nhà nghè phải thế.

Thì đến ngay ông, ông cũng chửi kia kia, ông còn tha ai ! Ông Chu chửi ông Chu ? Hắn chửi, nhà

Cứu giúp anh em bị bão ở miền Nam Trung - Kỳ là bón phận của các bạn Phong-Hóa

nghè phải thế. Chả thế mà trang đầu ông chửi những người viết báo hay dùng lối văn công kích mà ngay trang sau cùng tờ báo ấy ông nhè nhẹ chủ cũ là ông Học ông chửi, ông bởi ngay bạn cũ là ông Tchya ra ông chửi. Phải chửi lia lịa, chửi văng mạng, nhà nghè phải thế chỉ nhà nghè được phép thế.

• Biển ! » ông kêu.

Tôi thì tôi nói : vừa đánh trống vừa ăn cướp !!!

Biển ! Rồi còn biển to !!!

Nhưng thôi ! anh em ta là « bọn giáo học » đích sao lại được cái lối văn chửi của nhà nghè ? Tuy trong bọn giáo chúng ta cũng có người sang đến Pháp như ông Chu, nhưng có tai có mắt cũng bằng không, có sao được kiến văn như ông Chu ! Ta viết văn là vì ta thích viết mà viết là vì ta yêu văn mà viết, là vì ta tưởng biết được điều gì cho là bay là đúng thì muốn anh em ai ai cũng biết như mình, gọi là có thể giúp đỡ anh em (chưa được giỏi, được thạo như ông Chu) được đôi chút trên con đường học thức chẳng ? Chứ nào chúng mình có là nhà nghè như ông Chu đâu mà giám dùng đến cái lối văn « đại ca xa », cái lối văn diễn thuyết nơi Nghị Viện, cái lối văn cũ mà họ nhận là một lối văn mới mà họ bày la liệt trên bốn trang báo như nhà báo hàng bầy những đồ hàng giả giổi (cầm lối) ở tú kinh để đánh lừa khách qua đường. . . .

Phải anh em chúng mình chỉ là bọn tài tử, nếu có tài tử trong nghè viết báo.

Rồi ra nếu mình không thích làm báo nữa, vì mình chưa sành nghè, thì mình lại quay về gõ đầu trẻ, mà luyện tập cho các cậu đậu lấy mảnh bằng Cơ Thùy. Chá ! thì đã sao ! ?

PHONG-HÓA

HÀI VĂN

SÀM LÒE « LÀNG »

Chú Sàm Bịp đè đánh được món tiền-dị xin liều nhờ người già đi chơi Hanoi một chuyến. Từ đó, động mỡ mồm là chú chê người làng rốt : « Trời ơi ! - chú nói - các anh xuất đời chỉ ở trong hồn bức tường » thì còn có kiến thức gì.

Có người mỉm cười hỏi chú :

-- Ở Hanoi có gì lạ không chú ?

-- Lạ lắm. Còi ô tô nghe inh ỏi hơn tù và làng ta nhiều.

Quần-Đẹp-Tử



-- Anh biết thứ quả gì to nhất ?

-- Bầm thây . . . quả dắt ?

Thực hay hư

Đồn rắng : Giáo này có nhiều tiêu thư nhất là ở Hanoi và Hải-phong nhảy xuống hoặc hồ hoặc sông tự tận, không phải là vì nỗi tức bức gi kia khác, nhưng vì năm nay trời nóng quá, các cô phải bắt đắc dĩ dùng kế ấy đè đỡ tiền mua nước rửa sạch tắm thân đáng giá nghìn vàng.

Đồn rắng : Có một nhà « tiên tri » linh văn niên, đã quả quyết rằng cái nạn T.T.T.T. (1) mùa đông này bớt được 99/100, vì năm nay mùa rét, bàn thủ biều sẽ xuống tới đè rô độ (zéro degré) có náo ngại lạnh sẽ không liều thân nhảy xuống những nơi rét buốt đến xương

Đồn rắng : Tuyên hòa thượng nguyên trú trì Hòa-giai-tự gần dốc Hàng Than nay mai sẽ bỏ ra một món tiền khá to đè chấn-hưng Phật học. Na mò a di đà phật. Na mò.

Đồn rắng : Hai nhà « Học-giả » trú danh trong phái tân-học trước kia là cựu học sinh tràng thông ngôn, sau lại là bạn đồng iều trong tràng « Khảo cổ » mấy năm nay đã tuyệt giao với nhau về đường tình thần vì lẽ sau này ;

Nguyễn Tiên-sinh cùng Phạm Tiên-sinh; trước kia cùng nhau thiề gửi « búi tóc » cho đến lúc « hai năm mươi » đè bảo tồn-quốc túy » sau Phạm Tiên-sinh vì theo nghĩa « tuy thời » tai phạt di rồi và co luc lại mặc Âu phục vượt bể r khói đem đổi kính trắng » sang tận thành Ba-Lê du lịch.

Nguyễn Nhã Đào-DINH-DŨ

(1) Tiêu thư tự tự

**MISSING
PAGE # 8**

Mừng Phong-hóa

Nghe tin quý báo đã ra đời,
Sết nỗi vui mừng, kinh chúc ai.
Phong Hóa từ nay thêm rạng vè.
Nước non rồi sẽ lại xanh tươi.
Khu trù cho hết điều phi nghĩa,
Bồi bồi thêm vào cuộc hâu lai.
Bồn phận xem rà nhường nắng
lầm,
Chúc cho quý báo sống lâu giài.

NHƯỢT-HỦY HAI DƯƠNG

Kiếp người

MIỀU

Ai vui, ai khóc, ai cười,
Chẳng qua cũng một kiếp người
dáng thương.

Hồi chi kim mã ngọc đường
Biết nhau mong lúc đoạn trường
có nhau.

HÁT NÓI

Thôi đã trót trần ai cùng lỡ bước,
Giác hoàng lương ai trước, hỏi
ai sau!
Tìm buồng gan cǎm với cuộc bè
giàu.

Thôi con Tạo cơ cầu ai chẳng biết.
Mưa nắng đã sẵn khuôn tuế nguyệt
Lạnh nồng còn chán nỗi ba lan.
Lúc đêm khuya, mảnh lòng biu
hắt ngọn đèn làn,
Bên tai deo đắt lắng cung đàn.
Tiếng đâu như oán lại như than.
Giật mình, mình nghĩ truyền giang
san.

Tủi phẫn son vờ vẫn cõi nhân
hoàn.
Lối trần thế bi hoan chán đã chán
Khúc hát yên hè cười có bạn.
Cầu vắn tâm sự khóc vì ai.

Biết ai đây đặc thế với quai thời?
Thôi hãy gượng cùng ai khuây
mỗi nghĩ.

Trường ca vũ may gặp trang tri kỷ
Sẽ cùng nhau cho phi cuộc tao
phảng...

Người nam, bắc, khách tây, đông.
Cầu cười tiếng khóc cùng chung
một giờ.

Biết rá xin giữ lấy lời...

QUÂN TỬ ĐỨC

TÚ TRÀO

Ai rằng ta rại với ta ngày.
Ngày rại như ta dễ có dày.
Ngày tiếc con Hươu lòng mạn bắc,
Ngày trọng bóng Ác sẽ ngầu tây.
Ngày bầu phong nguyệt khuây
ngày tháng.
Ngày cuộc tang thương sót cỏ cây
Ngày rại, rại ngày là thế đấy,
Ngày mà vẫn tình có ai hay?

NAM THẠNH TÙNG-VIÊN



Thơ sách họa

Một nữ tần nhân vật, mấy năm về
trước đây có đăng ở một tờ báo quốc văn
một bài thơ mỉa chồng là một thằng giáo
kiết. Bài sướng thì có bài họa thì không.
Nay bản báo nhận được cả hai bài của
một ông bạn đọc báo gửi đến, vậy xin
lục đăng ra đây để các bạn đọc giả nhàn
lâm. Các bạn đọc báo ngoài nào vui lòng
họa nữa bản báo xin rất hoan nghênh.

CÔ GIÁO MỈA CHỒNG

(Bài xưa)

Giáo giờ như anh rõ chán phè,
Quanh năm công nợ bét bè be.
Đãm pho sách nát mòn tay giờ,
Mấy tập thơ giàn dức óc nghe.
Ra phết ta đây nho với nhã.
Không trọng cảnh họ ngựa cùng xe
Thế mà vẫn tưởng ta mồ phạm,
Chẳng sợ rồi ra chết dối nhẹ...

VÕ DANH

(Bài họa lại).

Phản gai sao em giám phò phè?
Cũng thơ cũn thắn cũn le he.
Văn minh thoi rởm đừng quen học
Luân lý điều hay giày phải nghe.
Giữ nết doan trang trong với sách
Mặc phuơng dài điếm ngựa cùng xe
Nước non chung nợ ta cùng gánh.
Nghĩa vợ chồng, anh phải nhẫn
nhe.

ĐẶNG VŨ QUÝ

Gương Thể Thao

— Thể thao là thể thao! Phong
hóa là phong hóa!hai việc không
liên can đến nhau mà đem buộc
vào đầu dề thì chí bác dâm xuân!
Ông bạn họ Phạm vỗ tay vào vai
cười gần! có ý nhạo báng.

— Nay bánh đậu, này chè dâu
xuân, bắc hãy ngồi chơi, tôi xin
hầu truyện!

— Nào có phải vì bánh đậu,
vì chè tấu, món quà hối lộ mà
có mảnh lực hâm được cái máy
lưỡi, công kích của bạn đậu!
Bạn, hình như ngồi yên, nghe tôi
nói.

Một ông trạng sư nói rằng:
« Thể thao làm cho trắng kiện
thân thể, ăn được ngon, ngủ được
yên! Thân thể đã trắng kiện thì
tri thức minh mẫn chỉ mưu làm
những việc hay thuộc về lẽ phải!
Con người mạnh mẽ, có thể thao
tức là rặng vận động, làm việc
nhiều không biết mỗi thi ngoài sự
vận động còn không mơ tưởng
đến việc ác! đã không làm ác tức
là biết trọng pháp luật! Đã trọng
pháp luật, thì thực có lòng duy
chi phong hóa! Vây xin nói quả
quyết rằng: « người có thể thao
tức là người hoàn toàn về đức
dục, về thể dục... » Thầy viện
mấy lời của ông thầy cãi, có lý
bạn tôi như quan tòa phê cho
một chữ « được ». Cái nhiệt độ
mùa hè tháng năm ta, làm cho cái
ông thủy trên hòn thủ biếu nâng
lên đến 36, 37 độ, mùa va căng
thể thao, mà mình lại mang câu
truyện thể thao ra bàn thi thực
trái mùa!

Kia dưới trời hạ, 4 giờ chiều
mà còn nắng như nung, anh em
cầu tướng, đội trời đập đất, dang
huỷ-huych tranh đấu, bà con,
ham) xem bóng cũng vui lòng
thích cảnh, chen vai đứng coi!
Thể thi câu truyện thể thao của

tôi cũng không trái mùa lâm.

Vận động là khoa thể dục cần thiết cho người ta, cần thiết cũng như không khí, cơm té! Nếu chỉ có tri-dục mà thiếu thể-dục thì chưa phải là có một nền giáo dục hoàn toàn! Một nước mà dân cường tráng túc là dân nước ấy trọng thể dục! Ta lấy ngay nước Pháp làm mẫu.

Mùa hè nóng nực, việc vận động quá độ cần dùng sức nhiều phải tạm định bấy, Vì vậy nên về mùa này, người Pháp không có cuộc thể thao như túc cầu, boxe, bóng bầu dục, thi xe đạp. Tạm gọi là « va căng thể thao ». Tuy vậy về mùa hè cũng có mùa tập luyện không cần dùng đến sức mẩy. Vậy xin hiến các bạn ham vận động.

Trước khi tập, ngài hãy cân và đo vòng ngực. Ngài tập luôn trong ba tháng, ngài lại cân và đo lại vòng ngực, ngài sẽ thấy hai con số khác nhau xa.

Tập trong nhà

« Méthode suédoise »

Sáng giây tự 5 giờ, mặc quần dài, cởi trần. Ra sân đứng cho thẳng hai gót chân chầm chậm, tay, « chum ngón tay » đưa lên giờ lại hạ xuống, rồi kiêng chân, ngồi sờm, đứng giây. Tập 15 phút xong ra thở. Thở thì hit thật mạnh « chỗ thoáng khí, thanh khiết » bằng mũi, rồi thở bằng mồm. Thở 15 cái. Xong rồi nhảy giây. Lấy một cái giày thừng giài 1m50. Nhảy 15 phút. Nhảy xong lại thở thong thả 15 cái. Đoạn vào buồng kín lau khô mồ hôi, dội nước ấm ấm tắm « dừng cọ kỹ » giả có máy nước hoa sen bì bay. Lau khô mặc áo, uống chén nước nóng, cốc sữa hay bát cháo hoa rồi đi làm. Chiều đi làm về cũng tập thế nhưng sau khi 3 giờ hãy ăn cơm.

Lúc mới thấy mệt mỏi xong thi khoan khoái lắm. Nhưng các bạn tập thì một điều tôi lấy là dừng uống rượu, dừng thức suối sáng

dừng tập bỏ quăng và tối cần là « bất năng phòng ».

Áy về mùa nực, nếu anh em ta làm lối « thể thao cần kiệm » chẳng ten-nit, chẳng ô tô, dừng tắm bể, tập như trên này dù khác ngay hình dáng trong ba tháng sau khi tập. Ngài soi gương sẽ thấy khác ngay, vừa cao lên, vừa béo đầy da.

Ăn ngon, ngủ yên, trong người khoan khoái rất ghét cò đầu, thuốc phiện, rượu chè, gai gáy, chỉ thể thao.

Một, chục, trăm, nghìn, vạn, mớ, triệu người cùng có kiên tâm tập luyện như ngài thì rời ra con cái sau này sẽ là « người dân khỏe » có cái tướng lai tốt đẹp. Vận mệnh nước Việt-Nam ta sau này, cũng theo thầy Đại-Pháp, ở trong tay bọn con trẻ là cái khuyễn của các nhà thể thao :

NGUYỄN TUẤN GIAO



ĐỨC - LỢI

26 - 61, RUE DES TASSES

HANOI — Téléphone : 571

**Đồ đồng đẹp
kỹ nhất Bắc-kỳ
đủ các kiểu
có mỹ thuật
Giá phải chăng**

chủ nhân : PHÙNG-VĂN-MẬU

Các chi tiết

105, RUE D'ESPAGNE - SAIGON
78-80, P. DOUMER HAIPHONG

CHUYỆN PHONG HÓA

Vì tình nên phải... — Một vị nhạc sư người Mỹ đã nổi danh khắp năm châu. Giáo-sư là một người béo cân nặng đến quá tạ tay. Mới đây chàng đem lòng quyến luyến một cô đào chớp bóng nồi danh tài sắc là cô Lý-Vĩnh Sơn. Giai tài gái sắc, hai lòng cũng ưa, nhưng có một điều làm cho nàng phải chê chàng, là vì chàng béo quá... Thế mấy rầy, ăn làm sao nói làm sao? Chỉ còn một kế, là từ khi được tin ý trung nhân chê béo thì giáo-sư nhịn ăn, nhịn ngủ cho cái « bồ sút cạp » của mình ngày một bé đi. Hữu chí cảnh thành, hiện bây giờ nhạc-sư chỉ còn cân nặng có 70 cân, cho nên cô đào nõi cười vui lòng mà cùng giáo-sư này trăm năm kết ngã. Tục ngữ ta có câu « có công mài sắt có ngày nêu kim », vị giáo-sư này có công nhặt ngũ nhịn ăn, có người sửa túi nung khăn lo gì. Viết đến chuyện này tôi lại nhớ đến một người anh em đồng học cùng tôi vì muốn làm rõ một quan Thượng mà mất ngủ mất ăn, phần lo cho công loại danh thành, phần đếm đêm tưởng vọng đến cái hồi môn to tướng, ngày ngày ao ước được phú quý vinh hoa đến nỗi người đang béo tốt như ông Đồng-Trác tái sinh sau thành ra mình hạc sác và rồi không mấy chốc đã là người thiên cổ. Tiền, tình, chúng mi có thể lực gì mà chúng mi đã làm cho biết bao nhiêu người lâm lụy?

Một cái hòn đá giá 270 hoa viên — Cô dốc Emyla và thầy Christopher là hai nhà sư phạm tòng sự tại một tràng Trung-học tỉnh Camberwell; vừa rồi vì hồn nhau trước mặt học trò, nên đưa ra tòa bị quan tòa phạt cho cô 195 và cho thầy 75 hoa viên tiền

phạt. Cả hai thầy cô đứng trước măi thăn, công lý đều chối cãi nhưng chứng cớ hiền nhiên, quan tòa không thể nào tha thứ được. Đảm nhận lấy cái chức trách dùi giặt bọn thanh-niên cho khỏi lạc lối lầm đường, sao thầy cô nõn yêu nhau quá sốt-sắng như vậy. Bọn học sinh chịu ơn giáo hóa của thầy cô, sau này có đứa nào phóng dăng râm ô, hoa tường liêu ngõ, thực hành chủ nghĩa "luyến ái tự do" tội ấy ai là người chịu trách nhiệm.

KHÚC-GIANG



LISEZ ET FAITES LIRE

CHOP ■ ■ ■ ■ ■
■ ■ ■ ■ ■ **BONG**

Hebdomadaire du
cinéma en langue
Annamite

Kỳ sau Phong-Hóá
sé thêm trang

HANOI

Nhất vợ nhì giới. - Bị phu nhân dùng lưỡi giao cửa cõ, bác Phó Chung hiện nay nằm dưỡng bệnh ở nhà thương. Nghĩ đến lúc đầu gối tay ấp thương tình người «vợ quý» tuổi ngoài đài mươi, bác Phó xã Văn Hồ trước đã đầu đơn kiện vợ nay lại xin rút đơn ra, tự nhận chính mình đã dùng lưỡi giao oan nghiệt để quyền sinh.

Ü, «xử nhân úy bất như xử nhân ái» bác Phó Chung nghĩ như thế thực cũng đáng nể! Khiến muôn cho êm việc gia đình, nhưng không biết người «đức phụ» kia có hiểu cái lượng hải hà cho phu-quân không hay lại yên trí rằng chồng mình là người quá nhu nhược?

**TRUNG-HOA**

Trẻ con ba mắt. - Ở Quảng-Đông, nhà họ Lý mới sinh được một đứa bé chân tay cũng như thường nhưng sau giang môn lại có một cái đuôi giài ba tắc và ở đầu chân có một con mắt. Cho đứa trẻ này là một vật quái, nhà họ Lý đã toan vứt nó đi, sau có người ở Hồ Nam hỏi rõ sự tình bỏ ra ba mươi lạng bạc mua. Lý bỗng lòng bán. Sau người mua đứa bé ấy mang nó đi khắp vùng lân cận cho mọi người xem để lấy tiền độ nhật. Cũng là một cách buôn.

**ẤN ĐỘ**

Ai muốn sống lâu. - Theo như một tờ báo tầu mới đăng đây một ông bác sỹ Ấn-độ giám công bố rằng muốn sống lâu, không nên nói lăm, viện lẽ rằng phần nhiều các nhà trú danh về khoa

TIN NƯỚC NAM VÀ THẾ GIỚI

ngôn luận thường hay chết non. Nếu quả lời bác sỹ nói là đúng thì những phuòng «mười tam cũng ứ, mười tư cũng gặt» sẽ không phải cầu vua Đế-Thích cũng được tràng cửu, còn những ai mà hay lồng ngữ cao ngôn thi... Mấy ông nghị xứ ta, được tin này chắc lấy làm sướng vò cùng cho lý thuyết của bác sỹ da đen là quá phải.

**PHÁP**

Nữ Quyền. - Vừa rồi tại Nguyên - lão Nghị - viện Pháp đã đem bàn việc cho đàn bà Pháp được quyền bảo cử. Ba ông nghị thuộc đảng xã-hội cho việc ấy là nén, còn ông Jenouvrier thì muốn quyền bảo cử và ứng cử nên đề riêng cho đàn bà góa. Riêng ông Tissler thì cho việc cải cách ấy là nguy hiểm, viện lẽ rằng việc giáo dục của con gái và con gai mỗi dăng một khác, nếu cho đàn bà con gái được ngang hàng với bạn tu my, thì sau này sinh ra nhiều nỗi khổ khăn đáng tiếc. Cụ nghị này có nhẽ thuộc về phái bảo thủ chăng? Hiện việc này còn đang thảo luận không biết chuyển này chí em quí quốc có được sở nguyện lòng tam không?

GIÁ BÁO :

1 năm . . .	4 \$ 50
6 tháng . . .	2. 40
3 tháng . . .	1. 30
mỗi số . . .	0. 10

*

Ngân-phieu và thư-lý xin gửi cho
M. Phạm-Hữu-NINH
Quản-ly « Phong-Hóá Tuần-Báo
Số 4 đường Carnot — HANOI

ĐỨC

Chỗ thưa sao không bù vào chỗ thiếu. - Theo diện tín ganday, số thợ thất nghiệp ở Đức bây giờ có đến mấy mươi. Lại thay ! ở một nước công nghệ và khoa học phát đạt đến cực điểm mà sao số thợ thuyền thất nghiệp càng ngày càng tăng. Trái lại, ở nước Nam minh là một xứ bùn khai, tìm được thợ làm thực là khó. Quả có thể thật ở Nam thành có một nhà chuyên làm đồ gỗ dặng quảng cáo ở một tờ báo kia cần một bác cai và nhiều thợ mộc mà đã non một tháng nay dập lao động không ai thêm đến xin việc cả. Giá các bác thợ thuyền vô duyên ở bên Đức được đọc tờ báo quý hóa nọ thì ông chủ siêng kia đã rút quảng cáo ra từ bao giờ, mà ông chủ nhiệm nọ cũng được tự phụ rằng tờ báo mình không phải là một tờ lá cải.

PRÉPARATION
au baccalauréat : Leçons particulières données à domicile par professeurs licenciés de l'école **THANG-LONG**. s'adresser au bureau de la Direction.

ANH

Cải lương hôn thú ở nước Anh cát lợi. - Ở nước Anh mới tuyên bố một đạo luật cải lương hôn thú đại khái như :

Các nam nữ thành niên đến tuổi cập kê mà muốn thành gia thất, phải theo thê lệ sau này :

1° Cả hai bên đều phải có mỗi người một tờ chứng chỉ riêng về sức khỏe, tinh linh và tư cách.

2° Khi đã đọc giấy chứng chỉ ấy rồi mà cả hai bên ý hợp tâm đầu bằng lòng kết nghĩa trăm năm đều phải đến trình diện tại một sở coi riêng về việc giá thú. Sở này sẽ chỉ bảo rất kỹ càng cho cả hai bên trai gái những điều rất cần cho có dâu chú dề phải theo cho trọn nghĩa phu thê.

3° Nếu hai bên đều quả quyết ưng thuận lấy nhau, thì từ đấy giờ đi ai dành dùm được bao nhiêu sẽ trích ra 5%, để gửi vào quỹ sở « thông tin giá thú ». Cố dâu chú dề lập sự từ đấy đều phải cùng ăn ở một nhà nhưng biệt phòng không được chung dụng. Hạn lập sự ấy là sáu tháng.

4° Hết hạn ấy đôi bên có thể xin gia một hạn thử nhì là ba tháng nữa lúc này sở « thông tin giá thú » mới sẽ xét tam lý cả hai bên rồi mới tuyên bố cho thành gia thất.

Từ đây thi 2 bên có thể lấy nhau trong một thời kỳ vô hạn, nhưng bạn ấy có thể mãn vì những cơ sau này :

Một là hai bên có làm giấy cam đoan thực thụ lấy nhau từ ngày mới chưa con so cho đến mười tám năm sau là lúc dể được đưa nào bé nhất.

Hai là đôi bên có thể cứ tự do mà bỏ nhau không có gì thiệt đến danh dự cả.



Phong-Hoa nước nhà đâu có thê

Phong hóa hệ hổ thương-nhân, nghĩa là Phong-Hoa phải can hệ, & người trên dã. Thê mà mới đây thấy báo Nông Công Thương đăng tin tần kich tình do mấy nhà giáo diễn. Có người biết chuyện ấy bảo rằng : Chỉ vì ông chồng bà tiễn mà bà vợ thì theo ối tân thời muốn trang sức như các bà thương-lưu nay đổi sắm hoa tai đầm Saphir Nhà Đỏ, mai đổi sắm vòng kiều mới hiệu CHÂN HƯNG. Chồng chẳng chiều được như ý. Nhân ông bạn có mấy tờ quốc trái đem đến số nhà 62 phố Hàng Bạc bà n được số tiền koki, sắm vòng, sắm hoa tặng vợ ban. Chỉ vì thế mà sảy ra tần kich tình.

HIEU PHUC - LONG
tức là HIỆU PHÚC-THÀNH eū

Các ngài muốn dùng đồ gỗ kiều tân thời dè bày trong nhà nên lại số 43
Phố Hàng Đậu Hanoi - Giấy nói : số 215
là một nhà chuyên đóng đồ gỗ dà lâu năm

Làm thân con gái đời thượng cõ

(Tiếp theo)

Và lại, quyền chồng không thể so với quyền cha được. Ở dưới quyền cha thì người con gái phải hoàn toàn phục tòng, chứ đối với chồng, thì tuy vẫn phục tòng nhưng người chồng phải lấy lời dịu dàng lẽ phép mà khuyên răn, phải đối với vợ như đối với người bạn (phu phụ tương kính như tân) như đối với một người ngang hàng (Thê gia, iè dã). Ngay cái lễ xin cưới đã có nghĩa ngang hàng và coi nhau như bạn rồi. Chàng rể phải thân hành đến đón cô dâu. Đem đón ngỗng giờ đã trước mặt bố vợ rồi lạy hai lạy tò ý coi cha mẹ vợ như cha mẹ mình và xin cùng vợ sánh đôi như đôi chim hồng vây. Khi đưa dâu về nhà mình, cha mẹ vợ không có tiền chẵn, chỉ cho người giáo mầu hoặc một người lão nữ đi theo mà thôi, tò ý cha mẹ vợ không phải ngang hàng với chàng rể. Lú đó chàng rể đã thực thụ là chú rể rồi, đối với vợ không còn bẽ lẽ như trước, thế mà còn phải giữ lẽ « Nam Nữ thụ-thụ bất thân. » Khi mời vợ lên xe thì đưa ra một vuông lụa hoặc một cái giày cho vợ bám vào để bước lên xe, chứ chưa được đưa tay ra mà bắt tay vợ tò ý kinh vợ như một người khách vậy. Nhưng tức thì bà giáo mầu hoặc người lão nữ đi theo cô dâu (vì cô chưa được phép trực tiếp với chồng) gạt đi mà cầm ơn chú rể. « Chẳng dám phiền ngại khó nhọc » Đôi bên thi nhau rở hết cách lịch sự lẽ phép. Khi về tới nhà mình, chàng rể đón tiếp cô dâu theo lẽ đón tiếp một người quý khách. Về trước chờ sẵn công, khi cô dâu vào,

nghiêng mình chào một cách rất kính cần. Khi uống rượu hợp cần thì mỗi một hộp rượu một miếng gấp, hai người lại mời nhau rất là lễ phép. Khi nhập phòng thì mỗi người có phòng riêng để thay quần áo, mà không những có đèn đủ sáng trưng, lại các thị tỳ xùm xít quanh mình cô dâu, khiến chú rể chưa được phép trò truyện thân mật với vợ Cứ như thế ba đêm liền. Ấy là kè thường lệ chứ ở các nơi quý tộc thì đèn được có khi kéo dài tới ba tháng. Cái lệ đốt đuốc đó là ta muốn vi ban đêm như ban ngày, (thanh thiên bạch nhật) nghĩa là người chồng chưa được phép dụng tới người vợ mới cưới (Cứ coi nghĩa chữ hôn vừa là mặt trời lặn, vừa là Nam Nữ hòa duyên đủ rõ). Cái lệ lại mặt sau ba ngày cưới hiện ngày nay hãy còn là theo ở lệ đốt đuốc ba đêm ấy mà ra, có lẽ cái tục riêng phòng ba đêm hoặc ba tháng đó cũng vi như cái tục ăn chay trước khi tế thần ở Á-Đông ta, như thế chẳng phải tỏ lòng tôn kính một cách quá đáng dữ? Vậy thì người vợ tuy vẫn phải phục ông người chồng, mà người chồng vẫn phải kính trọng người vợ.

Vợ chồng đối với nhau như khách cũn có thể coi là có lý được, vì thân nhau quá rõ hói ra nhòn nhau đến như đã là vợ chồng còn ty hiền nhau, còn de n câu nam nữ thụ-thụ bất thân mà đối đãi với nhau, thì thực là điều rất lạ trong luân lý cõ của Á-Đông ta. Thực thế, trong Lễ-ký giày : vợ chồng không được đưa tay cho

PHỤ NỮ

nhau một và gi. Không những không được đưa tay mà khi người vợ đặt ở trước mặt chồng vật gì người chồng không được cầm vào chỗ người vợ vừa mó tay. Khi vợ mang chén nước hoặc chén rượu mời chồng, phải trút rượu hay nước sang một cái chén khác để ở trước mặt chồng. Quần áo không được treo chung vào một mắc, để chung một đường; rửa mặt, chải đầu không được dùng cùng một khăn, một lược. Đến như sự tắm gội lại càng kiêng kỹ lắm, mỗi người phải có riêng một buồng. Cái nghĩa « nam nữ thụ-thụ bất thân » ấy các cụ theo cho tới năm ông chồng 70 và bà vợ 50 tuổi mới thôi: Vì cái tuổi 70 và 50, các cụ cho là hết duyên túc là cái tuổi trong sạch, thì không phải kiêng kỵ ly hiềm nữa.

Tổng luận :

Người con gái đời cõ ở Á-Đông tuy các cụ ta không coi ngang hàng với con gái, nhưng các cụ vẫn coi là một vật trong sạch đáng quý. Ta chỉ biết người vợ phải phục tòng dưới quyền chồng mà ta không biết tới cái cách cư xử rất nhã nhặn rất kính cần của người chồng đối với vợ. Người con gái đời cõ ở Á-Đông ví với người con gái « tự do » ở nước ta đời nay, nữ quyền vị tật dã kém. Cứ xem truyện một ba công chúa về đời chiếu quốc, vì chồng có lỗi, bắt chờ ba nă n mới được nhập phòng thì đủ rõ. Vẫn biết tự do nữ quyền của các cụ bao giờ cũng ở trong khuôn phép trong iề độ, trong trật tự song thiết tưởng cái nữ quyền ở ngoài trật tự cả có gì là quý. Không phải vì tội bệnh đờn ông mà nói thế đâu, các bà cứ coi những sự phỏng dâng vượt ra ngoài iề độ đương làm huyền náo dư luận đương làm bận rộn đến pháp luật kia thì đủ hiểu. Trong các truyện tình đó ta không trách các vai chủ động mà ta chỉ phản nản

MÙA HOA GẠO

(TIẾP THEO)

Ngày hai buổi đến nhà trường tối về bắt đắc dĩ cũng phải đem các sách toán học, địa dư, cách tri ra học, có hôm đến 11.12 giờ chưa đi ngủ. Gia nghiêm thấy thế lại thương hại bảo: « Cứ thông thả mà học, đừng vội vàng quá sinh ra mệt người. Học cốt để thi đỗ, thường tình ai cũng vậy, nhưng nếu khoa này chẳng đỗ thì chờ đến khoa sau cũng được. Thầy giáo là thầy giáo quen và ngày thường vẫn khen là ngoan ngoãn, nếu không đỗ, về thầy cũng cho học thêm năm nữa, đừng sợ ». Thầy gia nghiêm nói thế, ngoài miệng tuy vắng vang, giả giạ, chứ trong lòng vẫn nơm nớp, vì gia nghiêm vốn là nghiêm nghị xưa nay, đi thi không đỗ, về khó lòng tránh được khỏi đòn. Tôi xin thú thật rằng chỉ vì sợ gia nghiêm mà còn có gần một tháng nữa tôi phải hết sức chăm chỉ. Ngày thường, tôi cũng làm biếng vừa thôi, nên học ôn lại cũng nhớ được ít nhiều. Kỳ thi đến nơi phải cùng anh em sang Nam thi. Thấy các anh em ai cũng giỏi hơn mình mà còn lo lắng thì mình nào có chắc gì. Bấy giờ mình lại giận mình quá độ. Tài trí đã chẳng có thể mà ngày thường lại không chăm, nay cùng người đi thi, lúc về người đỗ mình không, bà chẳng hờ hẹn lầm ru ! Nghĩ thế lại hối sao mấy hôm nay không giả vờ ốm ở nhà có được không. Tuy chẳng đỗ song ai hỏi đến còn có câu trả lời rằng: « Tiếc quá rằng cái lẽ nghĩ e phu phụ tương kính như tân» không còn ai theo. Biết kính nhau thì khi nào nỡ làm mất danh dự của nhau. Phải chẳng thưa các bà ?

(HẾT)

TRẦN-KHÁNH GIƯ

nếu tôi không bị mệt thì cũng được đỗ như anh em nào có kém gì » Thật suốt một đêm nằm ở nhà trọ phố hàng Rượu tỉnh Nam, tôi không hề nhắm mắt, cbi hết lo lại buồn lại giận. Sáng hôm sau là kỳ thi dậy sớm sắm sửa sách vở rồi cùng anh em đi thi. Xin thú thực rằng trước khi đi và cả trong lúc đương đi, tôi không hề nói chuyện gì với anh em cả, miệng chỉ làm thầm khấn vái thần thánh, tờ tiên cho phen này được đỗ. Lúc vào trường thi thấy những bài thi cũng không khó lắm cứ thế làm được nên lo buồn cũng giảm yên trí ngồi làm. Lúc về nhà trọ bàn tán với anh em thấy mình cũng không đến nổi sai, trong bụng bấy giờ mới hi vọng, nhưng cũng chẳng dám hi vọng nhiều. Các bài thi viết xong lại cùng anh em về Thái. Về nhà ai hỏi đến bài vở cũng giả nhời rằng khá nhưng chỉ sợ năm nay nhiều người thi chăm nghiêm thôi.

Còn nhiều thứ mình vẫn lờ mờ nên lại phải đem ra xem lại. Kho thay cứ học đến cuối thì đã quên đầu, học lại đầu thì đã quên cuối. Lắm lúc nghĩ muôn xé tan sách ra không thi cử gì nữa, ai cho làm chán ký rượu độ 15 đồng một tháng cũng đủ thích rồi. Kè từ hôm ở Nam về đã được ba hôm, gặp lúc buổi trưa 11 giờ đương nằm xem quyển địa dư «Atlas» (tôi có bệnh mãi đến bây giờ cũng vậy, hễ học nhiều là phải nằm), bỗng thấy một người bạn học đến bảo rằng thầy giáo sai lại nói cho biết có giấy gọi lên Hà-nội thi vẫn đáp. Nghe thấy thế mừng quá. Vội thưa cùng gia nghiêm xin tiền tàu. Lúc thu xếp sách vở quần áo, lúc ngồi chờ một người bạn học cùng đi, bấy giờ

mới lại nghĩ đến «bồ chữ» của mình thì ôi thôi ! nghe chừng đâu nó hãy còn rõ ràng tuếch. Nỗi lo đâu lại đến ; mà lo thật, lo suốt từ Thái Bình đến Tân-dệ, từ Tân-dệ đến Nam-Định, từ Nam-định đến Hanoi. Nào những lo còn nhiều chỗ chưa thuộc, nào những lo vào vấn đáp phải giả nhời với các quý quan, thế mà từ xưa mình có nói truyện với các quý quan bao giờ đâu, nhỡ khi nghe không hiểu thì đâu ngờ có hỏi trúng vào chỗ mình thuộc di nữa cũng chẳng biết đâu mà giả nhời. Nghĩ đến đây lại sợ toát mồ hôi ra một lần nữa. Về đến Hanoi chia tay bạn liền đi thẳng về nhà (gia nghiêm có nhà ở Hanoi hiệu các anh các chị tôi đương ở). Đến nơi anh em chị em gặp nhau mừng rỡ khôn cùng. Vì mừng anh mừng chị mà nỗi lo đọc đường phút biến đi đâu mất cả. Cơm ngực xong, ngồi nói truyện một chốc rồi đi ngủ ngay đè mai dậy sớm. Kè ra thực là thi đỗ có may, nên lúc tôi lên trường Bảo-Hộ thi vẫn đáp gấp phải nhiều câu tôi không biết rõ, chỉ giả nhời liều thế mà lại đúng, có là lạ hay không ? Trong hai hôm dòng dã di lại, chạy buồng này buồng khác, tôi lại dám lo như lúc chưa đi thi. Ngày thứ ba thứ tư ngồi ở nhà chẳng đi đâu, chỉ ngồi nói truyện nhảm và ăn quà ăn bánh. Ở các tỉnh ít hàng quà. Nay về Hà-nội được sẵn quà lại được các anh các chị chiều mua cho nhiều thức, lấy làm vui vẻ quá. Đến ngày thứ năm tôi đi xem bảng. Mấy tờ giấy đã dán đặc ở công trường, cả thầy đến mấy trăm người trúng tuyển. Nào vòng trong, vòng ngoài, biết bao nhiêu người, nhơn cỏ, trẻ cỏ, đương tranh nhau xem bảng. Tôi cũng cố leo vào xem, nhìn đi nhìn lại chẳng thấy tên đâu cả. Đầu tôi đã choáng váng, sau định thần đọc lại một lần nữa nếu thật không có tên thì đi về cho rảnh ;

TRẬN ĐÁNH PHƯƠNG NAM

Quân-sư tiếu thuyết (tiếp theo)

Nguyên-Cáo nghe lời khiêng-trách thì cúi gầm mặt, không dám nói nửa lời. Chủ-Tọa đưa mắt nhìn Ước-Hàn, Ước-Hàn vẫn lì lỳ không chuyền. Chủ-Tọa cất tiếng hỏi :

Ước-Hàn ! người ta kiện anh ngần ấy lẽ, anh có cãi gì không?

Ước-Hàn dùng tiếng Anh mà trả lời :

Tôi không cãi chi cả.

Người trong nhà thờ, quá nửa là người Anh, nhưng tiếng Anh ít khi nói đến, nay bỗng dung thấy thì đều lảng lảng đề nghe. Chủ-tọa nổi giận, vỗ tay xuống bàn, quát mắng Ước-Hàn :

Anh nói thứ tiếng gì ? Cái tiếng buôn cười như thế, anh dám đem dùng ở chốn này hay sao ? Cho bay con người ôn-nhã, phần nhiều là tay học-vấn mà ra, còn

hang người không ôn-nhã thì lấy đâu học-vấn bằng ai !

— Tôi không biết thế nào là ôn-nhã, chỉ biết cái tiếng tôi nói tức là cái tiếng cha mẹ tôi vẫn nói xưa nay... Nay không cho nói nữa, thì thôi cũng được, chứ sao !

Chủ-tọa giậm chân xuống đất, kêu lên rằng :

Vẫn không sao giữ được pháp luật...

Ước-Hàn nói tiếp :

Về việc uống rượu, hôm đó tôi đi làm về, trong miệng đương khát, cầm chai giốc uống, bất đắc uống hết lúc nào không biết, nào phải định ý uống tham. Còn việc bắt tôi ăn chay bánh tẩm, thì tôi có cãi thực. Sức to lớn thế này, ăn thế sống làm sao được. Cái thắng ngu-xuẩn An-bá-la-Tư, tôi

có đem gim xuống nước, nhưng đầu hắn vẫn còn dây kia, đã chết được đâu ! Còn đứa con gái, tôi có công nó lội qua bến nước : Nó ăn mặc lịch sự, sợ lội xuống nước thì ướt hỏng áo quần, chứ như tôi chỉ độc một đôi dép nát, có ướt chân cũng chẳng hại gì. Trông thấy người ta rụt-rè quanh co bên bến nước, nếu không giúp đỡ người ta, còn sao đáng mặt đàn ông ?

Chủ-tọa ngắt lời mà rằng :

Thôi dù rồi ! Người nói thế là đủ, bây giờ ta sẽ định tội cho người.

Nói đoạn chủ-tọa đứng dậy. Các người ngồi hai rãy bên ngoài đều len-lết nhìn nhau, tỏ ý biết rằng đức cụ đương nỗi cơn tức giận, không biết sẽ khép tội anh

may lần này lại đọc thấy tên ngay. Biết là đỗ rồi, tôi mừng khôn xiết kè, vội vàng rẽ đám đông người đi ra. Thấy mấy cái xe dương lảng vảng ở đấy tôi gọi ngay cái xe cao-su lại (bấy giờ còn có xe gỗ nữa) mặc cả về nhà. Ngồi trên xe cao su lấy làm thích chí và hăng diện lắm. Bụng bao dạ bảy giờ về nói cho các anh các chị biết mình đỗ, chắc các anh các chị mừng lắm đấy ! Nghĩ thế rất lấy làm thú vị. Vả tuy tôi đỗ không được cao lắm nhưng kè những anh em Thái Bình thì tôi lại đỗ đầu, thế là mình cũng được cái danh dù đầu xú, nào có ngờ đâu ! Về nhà vừa đến cửa chưa già xong tiền xe các anh các chị tôi đã từ trong nhà hỏi với rắc rối đỗ không ?

Tôi vội vàng nói có, nét mừng thấy hiện ra ở cả trên mặt các người thân yêu của tôi. Tôi rả nhời xong vào nhà. Một anh tôi vội vàng mặc áo dj đánh giây thép báo tin cho gia nghiêm biết.

Bấy lâu lo, buồn, giận, nay mới đến lúc mừng thi đỗ.

Đấy là bước đầu vui buồn mừng giận của tôi về mùa hoa gạo.

Tôi ở chơi Hanoi ít lâu rồi về Thái. Gia nghiêm và gia tử thấy tôi đi thi đỗ về đều vui vẻ. Tôi thấy quang cảnh ấy cũng lấy làm sướng.

Thẩm thoát ngày qua tháng lại kỳ nghỉ hè đã hết, tôi thu xếp lên Hanoi vào học trường Bảo-Hộ. Vì tôi đỗ cũng khá cao nên được vào học. Còn nhiều người đỗ dưới dành phải ở nhà hay đi tìm

việc làm vì số học trò đỗ bằng số học năm ấy những sáu bảy trăm mà số người vào học trường chỉ lấy có hơn một trăm.

Từ lúc tôi vào học trường Bảo-Hộ hễ đến mùa hoa gạo là tôi lại lo buồn mừng giận vì rằng đến mùa ấy thì lại phải thi lên lớp. Tôi bấy giờ cũng chưa có hi vọng đỗ bằng thành chung chỉ cầu sao cho học hành khỏi phải đuổi là phúc rồi. Thấy bài nhiều thi lo, học bài không thuộc thi buồn, thuộc hiểu rồi mà lúc thầy giáo ra bài làm không làm được thì giận, lúc thi xong thấy cũng khá, chẳng những không phả đuổi, lại được số hơi cao thi mừng.

(Còn nữa)

KÝ HOÀ

kia thế nào. Chủ-tọa nói to lên rằng :

Ước-Hàn ! Người vào học đạo mới hai tháng nay, đã phạm biết bao tội ác ! Người không nên mặc cái áo nhà tu chạy sạch kia nữa. Bụng người không sạch, cần dùng áo sạch làm chi ! Nay ta sai lột áo nhà tu của ngươi, đuổi ngươi ra khỏi nhà thờ, xóa bỏ tên ngươi trong số, không cho ngươi láng vắng đến gần Ba-Lũ dê thêm ro bần đất này.

Chủ-tọa nghe nói, đều tỏ ý kinh sợ bàng-hoảng, tự như một việc chuyền dắt động giờ đưa đến. Duy Ước-Hàn, không những không hè lo-sợ, mà lại tỏ ý vui mừng.

Chủ-tọa thấy Ước-Hàn nhơn-nhơn tự-dắc, lại càng nồi giận quát to lên rằng :

Cái đó là hình phạt phẫn hồn, còn về phần xác, ta cũng không thể tha thứ cho ngươi. Tả-hữu đâu ! Lôi người này ra ngoài cửa sai tiều-phu đánh cho một trận, rồi đuổi ngay đi.

Ước-Hàn nghe nói, cười nhạt mà rắng :

Lũ chuột nhắt, dứa nào đến gần ta, ta bóp vỡ đầu ngay như quả trứng.

Nói đoạn, dương hai cánh tay nồi bắp thịt to như bắp chuối, không hề ai dám đến gần. Các nhà tu ngồi hai bên, thảy đều ngơm-ngòp trong nhau, cúi rạp mình xuống, khà; nào một trận gió to đưa đến, làm cho cây cỏ đùi lượt vào nhau. Chủ-tọa tức giận vô cùng, oan di ngay xuống. Viên thư-ký cùng Cơ-la-Mẫu, cỗ súc ngăn lại và nói :

Xin chủ-tọa chờ với nóng tính. Người đó hẳn ngày nay có ma-

quí gì ám-ảnh vào thân.(Nói đoạn quay ra bảo Phát-phật Lý và An-bá-la-Tư): Hai bác, một bác chạy ra gọi Lưu-Kha và một bác chạy ra gọi tiều-phu Ngoā-Thác mang khi giới vào đây. Các bác giục họ vào ngay, nói là tính mạng mọi người trong nhà thờ đều nguy hiểm đến nỗi lập tức.

Ước-Hàn nghe nói, khi nào chịu yên. Chàng chạy đến, giờ quyên dành ngay Aa-bá-la-Tư, cả người lắn ghẽ ngã lăn xuống đất, rồi xồng xộc di ra lối cửa. Người canh cửa đương ngồi gà già ngủ gật, sực thấy áo chạm vào người, mở choàng mắt dậy thì Ước-Han đã lướt dời giày cỏ, rảo chân ra đường cài mà đi.



CHƯƠNG THỨ HAI

Trong ngôi nhà thờ, ở giữa khu rừng ấy, cò lai chưa sảy ra việc ngỗ nghịch như thế, mà cũng chưa từng có ai dám bỏ nhà thờ ra đi một cách như thế bao giờ. Chủ-tọa Ba Nhĩ Cách là một người rất tự-cương quả quyết không khi nào muộn đè vì đó mà loại mất trật tự, đến nỗi hiệu lệnh không thi-hành được. Lập tức ông ta tạ lỗi với mọi người :

Hôm nay Ước-Hàn ra đi, chẳng qua cũng là chúa rời đuổi hắn ra khỏi ngoài vườn cực-lạc đó thôi. Vậy nay ta muốn sửa đổi lại pháp luật công minh, nếu không, sau đây còn sảy nbiều truyện lối thôi, ai ngăn cản nỗi ?

Các nhà tu đều lắng lặng ngồi nghe chủ-tọa răn dạy một hồi.

Sau đó, các nhà Tu tan-mác di ra, chủ-tọa lại vào tu phòng đọc kinh cho yên giẹp nồi lòng. Được một lát, chợt nghe có tiếng gõ cửa. Chủ-tọa có ý không bằng lòng vì làm rối loạn trong lúc tu-hành, song cũng bất đắc dĩ đứng dậy mở cửa cho vào. Khi người ấy vào, chủ-tọa bỗng biến ra sắc mặt vui vẻ, chẳng khác một người cha già được trông thấy một đứa con yêu. Người mới vào là một chàng trẻ tuổi, màu tóc hơi vàng, dáng người trắng trẻo, tầm thước hơi cao, mặt mày vạm-vỡ, đôi con mắt sắc sảo ôn-bàu có vẻ đáng mến. Cứ nom hình sắc người đó tưởng chừng từ lúc lọt lòng đến giờ, chưa hề thấy một sự vui mừng li hợp ở chốn nhân gian. Nhưng trông tướng mạo đường đường, đi vững trãi, nếu phải con mắt tinh đời, thì hiều ngay là một bậc anh hùng dở lược, không phải người thường. Anh ta mặc bộ áo thường không phải lối áo nhà tu ; bên vai deo cái túi da, ra dáng một người khách bộ hành, tay phải cầm cái gậy, đầu gậy bịt đồng, tay trái cầm mũ không ria, trên mũ gắn một miếng thiếc, trong đè bức tượng của thánh mẫu Mã-lợi-á.

Chủ-tọa trông thấy liền nói :

— Em đã sửa soạn xong rồi sao ? Ngày nay thực là ngày bắt hạnh cho cảnh nhà thờ, không dày 12 tiếng đồng hồ mà trong chốn vườn tu, có đọc cũng di, hoa thơm lại bỏ . . .

(Còn nữa)

ENSEIGNEMENT, PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPÉRIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HỒNG - BÀNG

là Trường Tư tự nhất (Ở Đông-Pháp cũ) trường này được phép mở đến ban Tú-Tài) nhà to sân rộng, mở đủ các lớp: lớp giày riêng về Triết-học, lớp giày lối gửi thư.

Nhận cả lưu học-sinh: Tiết học không tính đắt

Giáo sư Tây, Nam có danh tiếng = = =

Quản-Đốc: M. Leuret, Cử nhân khoa Văn-Chương Triết học, đã ra công đào luyện cho bọn Thiếu niên bên Pháp trong 30 năm giờ.

Lớp Nghỉ-Hè (27 Juin 1932) mở tạm giày ở Trường CHẦN - NAM số nhà 2, Phố Nguyễn-Trãi Hanoi, cho đến khi chừa xá-xong nhà Trường mới.

Ai hỏi thể lệ dính tem già lời.

Thẻ nào là « Phòng-tich »

Bệnh phòng-tich dân ông, dân bà, sức lực kém thường hay bị, từ 25 đến 50 mươi tuổi hay bị lâm. 1- Vì cơm no rượu say với ham tính dục. 2- Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thư bệnh, gọi là phòng-tich. Khi lâm bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng giày. Mỗi uống 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều Phòng-Tich hẳn được. „Con Chim“ không công phạt, đúng bệnh át thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bản uống, giá 0p40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Route Lach-Tray, Haiphong

ÀN-TÚ KIM-TIỀN NĂM 1926



CÁC NƠI ĐẠI LÝ

Hanoi: M. Hiền, 22 bis, phố Huế; Trần văn Huân 99, phố Mới, Quảng tiến Ký, 44 phố Hàng lọng Nguyễn-Ngọc-Linh, 25 phố Hàng Bông - Hà-dông. Hiệu Nam-Thị, chợ bưởi: Bảo-Châu, Photo, phố Bruxelles: Hàng-Phong & Chợ Tin - Nam-dịnh; Hiệu Ich-Sinh-Đường 19, Phố khách Hưng-Long 19 Nang Tinh - Hải-dương; Hiệu Chi-Lan 44 Đồng thi - Bac-ninh; Vinh-Susa 162 Tiên an - Sơn-tây; Vạn-Thành 47, Hậu Tinh - Haiphong; hiệu Nam-Tân, bán sách vở, 48, phố Bonnal - Vinh : Sinh-Huy phố gare - Hué. Vinh-Tường 49 Gia Long Saigon Hưng-Vượng 107 d'Espagne.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại lý bán cả

NHÀ ĐÈ NGUYỄN - THI - DOAN

53, PHỐ HÀNG TRỐNG HANOI

MỞ ĐÃ LÂU NĂM



BA - ĐÔ :



Có bằng tốt nghiệp trường
thuộc Đông Dương
Bà làm việc hơn mươi năm ở
các nhà thương nhơn Bắc kỵ

CÔNG VIỆC CẨM THẬN VÀ NHANH CHÓNG

Xin chú ý !! Xin chú ý !!

Bản hiệu có bút Cement, hắc in, đất đèn, Sơn tẩy, vôi thắc, các mủi, Cristaux de rùa sơn và rùa đồ mạ (acide azotique, acide culturique) để cho vào hòm điện, acide han thuốc bột và nước Javel tẩy các đồ vật trắng, cire a parquet, Encastrique Essence ter-banthine để đánh các đồ gỗ, Cire gán chái các mủi, thuốc trét muỗi và m้า cho vào xe đạp, se tay ván ván. Các thứ hàng trên nay có bán buôn và bán lẻ giá bán phải chăng, với mọi các quý khách chiếu cố sẽ rõ.

Các quý khách ở xa muốn cần dùng những thứ hàng kia trên xin gửi thư
cho bản hiệu. Sau khi nhận được thư xin gửi theo linh hồn giao ngan.

DUNG-QUANG

Số 54, Phố hàng bài Sir - HANOI

PHAN-BA-CAN

32. Rue du Chanvre Hanoi
TÉLÉPHONE : 812

FABRIQUE DE COURONNES
MORTUAIRES EN PERLES
MONTAGE ARTISTIQUE ET
HAUTE — NOUVEAUTÉ

Maison la plus impor-
tante la plus ancienne
et la plus réputée.

HIỆU GIA - HỘI

Số nhà 13, phố Hàng Búi Hanoi
GIÁM KỊ SỐ 715

BẢN SẮT VÀ
(CIMENT) SI-MĂNG

Mua nhiều
có giá hời

NÊN HUT THUỐC THƠM ANG LÉ

hiệu
ROSETTE



\$ 0,13

COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS

Cliché ATDAR à Lamblin

MỘT-CƠ-QUAN:

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy,
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng

RẤT HIỆU NGHIỆM

CHỦ NHẬT NÀO CŨNG CÓ THỦ MÁY CỨU HÒA Ở BẢN-HIỆU ĐÈ TỎ RỘ
SỰ HIỆU NGHIỆM CỦA MÁY :

KNOCK - OUT

PIERRE JACOMET

Đại lý độc quyền máy cứu hỏa « Knock Out »
chuyên môn về cách ngăn phòng nạn cháy.
29. Phố Đồng Khánh Điện tín : Jacomet Hanoi
Giáy nolis 617 R. C. Hanoi 394

Ai muốn hỏi han điều gì về cách ngăn
phòng nạn cháy, bản Hiệu rất hoan
nghênh chỉ rõ,